

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 88/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**1. Anh Lưu Xuân Q**, sinh năm 1974;

**2. Chị Nguyễn Thị T**, sinh năm 1980;

Cùng ĐKKHKT: phường Đ, quận N, Hà Nội; Ở: phường C, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Về tình cảm: Anh Lưu Xuân Q và chị Nguyễn Thị T đăng ký kết hôn ngày 06/10/2009, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Y, tỉnh B, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc cho đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung khiến mục đích hôn nhân không đạt được. Anh chị đã cố gắng giải quyết mâu thuẫn, giữ gìn hòa khí gia đình, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Đến nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lưu Xuân Q và chị Nguyễn Thị T có 03 con chung là Lưu Thiếu Kỳ A, sinh ngày 12/11/2002; cháu Lưu Nguyễn Đức A, sinh ngày 06/10/2011 và cháu Lưu Nguyễn Trí A, sinh ngày 06/10/2011. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: con lớn Lưu Thiếu Kỳ A đã trưởng thành nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết. Giao 02 con con nhỏ là Lưu Nguyễn Đức A và cháu Lưu

Nguyễn Trí A cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Lưu Xuân Q và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Lưu Xuân Q và chị Nguyễn Thị T phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 3 năm 2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Xuân Q và chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Giao cháu Lưu Nguyễn Đức A, sinh ngày 06/10/2011 và cháu Lưu Nguyễn Trí A, sinh ngày 06/10/2011 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Lưu Thiếu Kỳ A, sinh ngày 12/11/2002, nay cháu đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Anh Lưu Xuân Q được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Lưu Xuân Q và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lưu Xuân Q và chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh Q đã đại diện nộp theo biên lai số AA/2020/0034195 ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Q, chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tuấn**